

Số: 38/2021/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959. Địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.(theo văn bản ủy quyền ngày 15/7/2020)

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là anh Phạm Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.(theo văn bản ủy quyền ngày 08/7/2020)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1961.

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1984.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1986.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1925.

+ Phạm Thị Thúy V, sinh năm 2006.

+ Phạm Gia P, sinh năm 2010.

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Thị Thúy V, Phạm Gia P là anh Phạm Văn T và Chị Nguyễn Thị Thanh H (Cha, mẹ ruột).

+ Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1960.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

+ Chị Đặng Thị N, sinh năm 1984.

+ Nguyễn Đăng Kiều O, sinh năm 2006.

+ Nguyễn Đăng Anh T, sinh năm 2011.

Cùng địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Đăng Kiều O, Nguyễn Đăng Anh T là anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị N (Cha, mẹ ruột)

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn T, chị Đặng Thị N là bà Huỳnh Thị N (Theo văn bản ủy quyền ngày 02/11/2021)

+ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M đồng ý trả cho bị đơn ông Phạm Văn Đ giá trị đất tranh chấp diện tích 72,4m² số tiền là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

- Hộ ông Nguyễn Văn M được tiếp tục sử dụng diện tích đất 72,4m² thuộc một phần thửa 223, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (theo sơ đồ thể hiện từ mốc M2-M3-M7-M8 trở lại mốc M2), vị trí:

* Hướng Đông giáp đất ông Phạm Văn Đ từ mốc M3 đến M7 dài 16,9mét.

* Hướng Tây giáp đất ông Nguyễn Văn M từ mốc M2 đến M8 dài 16,8mét.

* Hướng Nam giáp đất ông Phạm Văn Đ từ mốc M7 đến M8 dài 4,7mét.

* Hướng Bắc giáp đường nhựa từ mốc M2 đến M3 dài 3,8mét.

(Kèm theo sơ đồ đo đạc số: TĐ05-2021 ngày 16/12/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp).

Hộ ông Nguyễn Văn M (Gồm: ông Nguyễn Văn M, bà Huỳnh Thị N, anh Nguyễn Văn T, chị Đặng Thị N) có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất diện tích 72,4m² thuộc một phần thửa 223, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (theo sơ đồ thể hiện từ mốc M2-M3-M7-M8 trở lại mốc M2).

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu số tiền là: 3.740.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng ông Nguyễn Văn M đã nộp tổng cộng là 3.740.000 đồng tại hóa đơn số: 0029646 ngày 04/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hồng Ngự và Biên bản thu tạm ứng chi phí định giá tài sản ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự. Vậy ông Nguyễn Văn M nộp xong tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản;

+ Bị đơn ông Phạm Văn Đ không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M và bị đơn ông Phạm Văn Đ được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm, do thuộc trường hợp người cao tuổi.

+ Các đương sự khác trong vụ án không phải chịu tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Hồng Ngự;
- Chi cục THADS H.Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Lâm Quốc Sách